

Số: **957** /BC-CT

Quảng Nam, ngày **18** tháng **6** năm 2018.

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức tại Công ty năm 2017 như sau:

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

1. Hội đồng thành viên.

Cơ cấu Hội đồng thành viên Công ty gồm 03 thành viên do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm, trong đó có một thành viên là Chủ tịch Hội đồng thành viên, một thành viên kiêm Giám đốc Công ty và một thành viên kiêm Phó Giám đốc Công ty.

(Danh sách thành viên; thông tin về tình hình quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp tại Biểu số 1 kèm theo)

2. Kiểm soát viên.

- Kiểm soát viên Công ty gồm 02 người, trong đó 01 Kiểm soát viên chuyên trách và 01 Kiểm soát viên không chuyên trách.

- Danh sách kiểm soát viên:

+ Nguyễn Văn Đến Kiểm soát viên chuyên trách.

+ Nguyễn Văn Quang Kiểm soát viên không chuyên trách.

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Quỹ tiền lương kế hoạch (chưa phê duyệt quỹ lương thực hiện) năm 2017 của người quản lý Công ty UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 18/9/2017, cụ thể như sau:



Số T.T	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao năm 2017 (đồng)
I	Người quản lý chuyên trách		1.662.000.000
1	Võ Đình Niên	Chủ tịch HĐQT (Nghỉ hưu 3/2017)	54.000.000
2	Huỳnh Hoàng	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm 5/2017)	216.000.000
		Phó Giám đốc	92.000.000
3	Nguyễn Đình Hải	Giám đốc	312.000.000
4	Nguyễn Văn Đức	Phó Giám đốc	276.000.000
5	Đỗ Văn Tùng	Phó Giám đốc (Bổ nhiệm 5/2017)	184.000.000
6	Huỳnh Thị Tuyền	Kế toán trưởng	252.000.000
7	Nguyễn Văn Đến	Kiểm soát viên phụ trách	276.000.000
II	Người quản lý không chuyên trách		41.400.000
1	Nguyễn Văn Quang	Kiểm soát viên	41.400.000
	Tổng cộng		1.703.400.000

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý.

4.1. Nhiệm vụ sản xuất chính của Công ty là quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi để cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ dân sinh và các ngành kinh tế khác tại địa phương; sử dụng các nguồn lực được Nhà nước giao quản lý để tổ chức có hiệu quả các hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật.

Là doanh nghiệp hoạt động công ích, không vì mục tiêu lợi nhuận, Công ty luôn chú trọng các nguyên tắc:

- Bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Người lao động; quan tâm, chăm sóc sức khỏe, đời sống, việc làm của Người lao động.
- Tôn trọng các thỏa thuận và nhu cầu hợp pháp của khách hàng.
- Luôn gắn lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của xã hội.

4.2. Tuân thủ Điều lệ Công ty, chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước.

5. Về quản lý rủi ro.

- Các khoản nợ phải thu, nợ phải trả: Thực hiện quản lý nợ phải thu, phải trả đúng Quy chế quản lý nợ của Công ty theo Quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ. Trong năm 2017 đã thu hồi và giảm số dư nợ khó đòi, không phát sinh nợ phải thu khó đòi; thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng thời hạn đã cam kết, không phát sinh nợ phải trả quá hạn; trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi trong phạm vi tình hình tài chính của doanh nghiệp.

- Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ đảm bảo số lượng và phẩm chất; không có hàng tồn kho kém phẩm chất; không phát sinh dự phòng giảm giá hàng tồn kho;

- Chủ động ứng phó đối với rủi ro do ảnh hưởng bất thường của yếu tố thời tiết; tổ chức kiểm tra đánh giá, xây dựng kịp thời các Phương án phòng, chống hạn, nhiễm mặn; phòng, chống lụt, bão;... để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại, rủi ro làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của đơn vị.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Trong năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành nhiều quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất và đầu tư của Công ty.

(Chi tiết tại Biểu số 2)

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên.

Hội đồng thành viên Công ty tổ chức họp định kỳ và họp đột xuất theo Điều lệ Công ty.

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY

Số T.T	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Võ Đình Niên	Chủ tịch HĐQT (Nghỉ hưu 01/3/2017)	01	0		100
2	Huỳnh Hoàng	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm 02/5/2017)	10	0		100
3	Nguyễn Đình Hải	Thành viên HĐQT	10	0		100
4	Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm 02/5/2017)	02	07	Bị ốm	22

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Giám đốc Công ty.

Trong năm 2017, Hội đồng thành viên đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong hoạt động giám sát đối với Giám đốc Công ty, cụ thể:

- Giám sát trong việc thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng thành viên

- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất hàng năm của Công ty; mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng thành viên.

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Số T.T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2017/NQHĐTV-CT	08/02/2017	Thông qua chiến lược phát triển (2016-2025); kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển trung hạn (2016-2020) tại Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.
2	682/QĐ-CT	05/5/2017	Quyết định bổ nhiệm ông Đỗ Văn Tùng giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty.
3	03/2017/NQHĐTV-CT	24/7/2017	Thông qua kế hoạch sản xuất tài chính năm 2017 tại Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.
4	1238/QĐ-CT	08/8/2017	Quyết định phê duyệt báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.
5	05/2017/NQHĐTV-CT	09/8/2017	Về kiện toàn, sắp xếp tổ chức lại bộ máy sản xuất Văn phòng Công ty.
6	08/2017/NQHĐTV-CT	28/12/2017	Trang bị xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất ở Công ty.
7	10/2017/NQHĐTV-CT	29/12/2017	Thông qua danh mục và khái toán kinh phí thực hiện các công trình, hạng mục công trình Khắc phục thiệt hại do mưa lũ năm 2017.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên.

Kiểm soát viên đã thực hiện đầy đủ công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của UBND tỉnh và các Sở chuyên ngành liên quan. Từ đầu năm Kiểm soát viên xây dựng chương trình công tác trình Sở Tài chính xem xét, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt và công việc cụ thể đã thực hiện trong năm 2017:

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty trong quản lý điều hành công việc sản xuất.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình UBND tỉnh và các Sở chuyên ngành liên quan.

- Nhận xét, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; về công bố thông tin của doanh nghiệp; về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên đề xuất, kiến nghị đối với Công ty sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp và đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành; thực hiện việc công bố thông tin, công khai tài chính theo quy định.

Ngoài các hoạt động trên, Kiểm soát viên thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của UBND tỉnh và thường xuyên cập nhật, nghiên cứu các văn bản pháp luật mới có liên quan để áp dụng theo đúng quy định.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên.

Trong năm 2017, Kiểm soát viên báo cáo UBND tỉnh, các Sở chuyên ngành bằng văn bản về kết quả kiểm tra, giám sát tại Công ty theo định kỳ hằng quý, năm và được thể hiện cụ thể theo biểu dưới đây.

BIỂU SỐ 5 THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	84/BC-KSV	24/01/2017	Báo cáo tình hình hoạt động của Kiểm soát viên năm 2016
2	290/BC-KSV	08/3/2017	Báo cáo về việc thẩm định kết quả kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2016
3	619/BC-KSV	14/4/2017	Báo cáo tình hình hoạt động Quý I năm 2017 của Kiểm soát viên
4	1022/BC-KSV	31/7/2017	Báo cáo tình hình hoạt động Quý II năm 2017 của Kiểm soát viên
5	1253/BC-KSV	08/10/2017	Báo cáo Các nội dung Kiểm toán Nhà nước yêu cầu đối chiếu tại Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam
6	1618/BC-KSV	12/10/2017	Báo cáo tình hình hoạt động Quý III năm 2017 của Kiểm soát viên
7	51/BC-KSV	12/01/2018	Báo cáo tình hình hoạt động Quý IV năm 2017 của Kiểm soát viên

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của Công ty

Công ty là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước hoạt động công ích, nhiệm vụ sản xuất chính là cung cấp nước tưới, phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước (khai thác tổng hợp từ công trình thủy lợi) phục vụ dân sinh và các ngành kinh tế. Trong hoạt động sản xuất, các bên liên quan của Công ty chủ yếu gồm:

- Đơn vị mua hàng là các hợp tác xã, tổ hợp tác dùng nước (dùng nước để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản,...), doanh nghiệp (dùng nước để sản xuất nước sạch, sản xuất công nghiệp,...)

- Đơn vị bán hàng là các nhà thầu xây dựng.

- Các bên có liên quan có hợp đồng giao dịch với Công ty là đơn vị độc lập, không thuộc các trường hợp quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

2. Thông tin giao dịch với các bên có liên quan

Thông tin về các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất và đầu tư của Công ty với các bên có liên quan trong năm 2017 (một số hợp đồng có giá trị lớn):

Số T.T	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Các đơn vị thủy nông (Hợp tác xã, tổ hợp tác dùng nước,...)	Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2016 (Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2017)	47.357.367.874
2	Công ty CP cấp thoát nước Quảng Nam	Hợp đồng bán nước thô	10.197.850.320
3	Công ty Lưới điện cao thế Miền Trung	Hợp đồng cấp nước phát điện	920.140.010
4	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh nhà Tam Kỳ	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Cải tạo, mở rộng nhà làm việc Văn phòng Công ty	3.533.322.000
5	Công ty CP xây dựng và thương mại Hoa Mai	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Đập dâng Cẩm Lũ, hạng mục: Sửa chữa Đập dâng	854.631.000
6	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng MIBKO	Hợp đồng thi công xây dựng công trình Trạm bơm Vĩnh Điện, hạng mục: Sửa chữa kênh N4 đoạn từ K0+223,2 - K1+899,6	905.820.000

Số T.T	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
7	Công ty CP xây dựng và thương mại Hoa Mai	Hợp đồng thi công xây dựng công trình Trạm bơm điện Đông Quang, Hạng mục: Sửa chữa kênh N5 đoạn từ K0+52,8 - K3+550,5	892.738.000
8	Công ty TNHH MTV Tư vấn xây dựng T&T Miền Trung	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Sửa chữa nâng cấp kênh vượt cấp Ngọc Khô thuộc kênh N18-10 Bắc Phú Ninh	894.166.000
9	Công ty TNHH MTV xây dựng và dịch vụ Kiên Bình	Hợp đồng thi công xây dựng công trình sửa chữa đập dâng Đồng Hồ - Gói thầu: Thi công xây dựng	908.004.000

Trên đây là báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam năm 2017 để thực hiện công bố thông tin theo quy định, kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Nam và Sở chuyên ngành./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/cáo);
- UBND tỉnh Quảng Nam (b/cáo);
- Sở Tài chính Quảng Nam (b/cáo);
- HĐTV, GD, PGD Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- Các phòng chức năng Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Hải

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo số 957 /BC-CT ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Công ty)

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
1	Võ Đình Niên	1957	Chủ tịch HĐTV Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	38 năm	- Phó Ban Quản lý công trình Cẩm sa, Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng; - Trưởng Ban Quản lý công trình An Tây, Hiệp Đức tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng; - Đội trưởng Đội Xây lắp Sở Thủy lợi Quảng Nam - Đà Nẵng; - Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Sở Thủy lợi Quảng Nam - Đà Nẵng; - Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam - Đà Nẵng; - Phó Giám đốc Công ty Khai thác công trình Thủy lợi QN-ĐN, Phó Giám đốc Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam; - Chủ tịch HĐTV kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Chủ tịch HĐTV (Nghị hư 01/3/2017)



Handwritten signature

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
2	Huỳnh Hoàng	1960	Chủ tịch HĐTV Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	35 năm	- Trạm trưởng trạm KTCT Thủy lợi Trà My - Tiên Phước thuộc Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh thuộc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐTV kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam. - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Chủ tịch HĐTV Công ty (Bổ nhiệm 02/5/2017)
3	Nguyễn Đình Hải	1966	Thành viên HĐTV - Giám đốc Công ty	Không	Chuyên trách	- Kỹ sư thủy lợi - Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	26 năm	- Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp KTCT Thủy lợi Điện Bàn; - Phó trưởng phòng Quản lý khai thác Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam; - Phó trưởng Ban Quản lý Dự án ĐTXD công trình thuộc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐTV kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐTV kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	HĐTV - Giám đốc Công ty

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
4	Nguyễn Văn Đức	1965	Phó Giám đốc Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	31 năm	- Trạm trưởng Trạm Tư Phú, Xí nghiệp KTCT thủy lợi Điện Bàn; - Cụm trưởng Cụm thủy nông Tứ câu, Xí nghiệp KTCT Thủy lợi Điện Bàn; - Trưởng phòng kỹ thuật, Xí nghiệp KTCT Thủy lợi Điện Bàn; - Phó Giám đốc Xí nghiệp KTCT Thủy lợi Điện Bàn thuộc Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Điện Bàn thuộc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	HĐTV - Phó Giám đốc Công ty
5	Đỗ Văn Tùng	1968	Phó Giám đốc Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	26 năm	- Quyền Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Xí nghiệp tư vấn xây dựng Thủy lợi; - Giám đốc Chi nhánh Tư vấn Đầu tư & Xây dựng I thuộc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh thuộc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Phó Giám đốc Công ty (Bổ nhiệm 05/5/2017)

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
6	Huỳnh Thị Tuyền	1965	Kế toán trưởng Công ty	Không	Chuyên trách	Cử nhân kinh tế	34 năm	- Kế toán trưởng Xí nghiệp Khai thác công trình Thủy lợi Quế Sơn; - Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam; - Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TC-KT Công ty



BIỂU SỐ 2**CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU
NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TY**

(Kèm theo Báo cáo số 957 /BC-CT ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Công ty)

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	737/QĐ-UBND	10/3/2017	Quyết định về việc chuyển nguồn số dư dự toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản và số dư tạm ứng vốn đầu tư chưa có khối lượng thanh toán năm 2016 sang năm 2017 để tiếp tục quản lý, theo dõi, kiểm soát thanh toán theo thời hạn quy định
2	791/QĐ-UBND	14/3/2017	Quyết định Công bố kết quả xếp loại Kiểm soát viên của Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý và Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam năm 2016
3	1235/QĐ-UBND	14/4/2017	Quyết định phê duyệt quyết toán diện tích và kinh phí cấp bù miễn thu TLP năm 2016
4	1506/QĐ-UBND	27/4/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm đồng chí Huỳnh Hoàng - Chủ tịch HĐQT Công ty
5	1507/QĐ-UBND	27/4/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Văn Đức - Thành viên HĐQT Công ty
6	1698/QĐ-UBND	16/5/2017	Quyết định Phê duyệt Chiến lược phát triển; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển 05 năm (2016-2020) của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam
7	1988/QĐ-UBND	02/6/2017	Quyết định Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2016 của người quản lý Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam
8	2034/QĐ-UBND	06/07/2017	Quyết định Xếp loại doanh nghiệp, viên chức quản lý của Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý và Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam năm 2016
9	2459/QĐ-UBND	10/7/2017	Quyết định về việc cấp kinh phí cho các đơn vị, địa phương để khắc phục, sửa chữa kết cấu hạ tầng bị thiệt hại cho thiên tai năm 2016
10	2606/QĐ-UBND	24/7/2017	Quyết định Phê duyệt Phương án phòng, chống hạn và xâm nhập mặn vụ Hè Thu năm 2017 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam



Handwritten signature in blue ink.

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
11	15/2017/QĐ-UBND	25/7/2017	Quyết định Về việc quy định mức giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá nước để phục vụ cho các mục đích không phải sản xuất lương thực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam
12	3240/QĐ-UBND	06/9/2017	Quyết định về việc cấp bổ sung kinh phí cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam và UBND các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện các chính sách miễn thu thủy lợi phí năm 2017 trên địa bàn tỉnh
13	3274/QĐ-UBND	08/9/2017	Quyết định Phê duyệt Phương án phòng, chống lụt, bão các hồ chứa nước năm 2017 do Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam
14	3370/QĐ-UBND	18/9/2017	Quyết định Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017 của Người quản lý Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi
15	3911/QĐ-UBND	03/11/2017	Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp tuyến kênh chính Trạm bơm Hà Châu
16	3958/QĐ-UBND	09/11/2017	Quyết định cấp kinh phí cho Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Quảng Nam để bổ sung nguồn thực hiện nhiệm vụ công ích năm 2017
17	4206/QĐ-UBND	30/11/2017	Quyết định tạm ứng kinh phí cho Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam để sửa chữa các công trình thủy lợi bị thiệt hại do mưa lũ đầu tháng 11/2017

hllh